

Số: 58/BC- MNHT

Hoàng Tân, ngày 08 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả năm học 2019- 2020
phương hướng, nhiệm vụ năm học 2020- 2021

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019- 2020

I. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Mạng lưới nhóm, lớp, học sinh

- Tổng số trẻ trên địa bàn xã là: 324 cháu. Trong đó:
 - + Trẻ từ 0-> dưới 3 tuổi là: 143 cháu
 - + Trẻ từ 3-> 5 tuổi là: 181 cháu
- Năm học 2019- 2020 trường có 2 điểm trường với tổng số 12 nhóm lớp với tổng số học sinh là : 251 cháu. Trong đó :
 - + MG 5 tuổi : 2 lớp = 48 cháu
 - + MG 4 tuổi : 4 lớp = 74 cháu
 - + MG 3 tuổi : 3 lớp = 50 cháu
 - + Nhóm trẻ : 03 nhóm = 79 cháu

*** Tỷ lệ huy động trẻ trên địa bàn ra lớp là: $244/324 \text{ cháu} = 75,3\%$**

- Huy động trẻ (3-5) tuổi ra lớp: $178/ 181 = 98,3\%$ (vượt 0,3% kế hoạch nhà trường, vượt 5% so với kế hoạch chung của PGD)

- + Trẻ 5 tuổi : $53/53 \text{ cháu} = 100\%$. (đạt chỉ tiêu kế hoạch)
- + Trẻ 4 tuổi : $81/81 = 100\%$ (vượt 2% chỉ tiêu kế hoạch)
- + Trẻ 3 tuổi : $44/47 = 94\%$ (đạt chỉ tiêu kế hoạch)

- Huy động trẻ (0- dưới 3 tuổi) là: $66/143 \text{ cháu} = 46,1\%$ (đạt chỉ tiêu kế hoạch nhà trường, vượt chỉ tiêu chung của PGD 17,1%)

2. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm học: 205 cháu.
- Tổng số học sinh cuối năm học: 251 cháu.
- Đảm bảo duy trì sĩ số học sinh từ đầu năm đến cuối năm học 100%. Sĩ số cuối năm học tăng so với đầu năm học là 46 cháu.
- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi giảm so với năm học trước 01 lớp. Số trẻ năm tuổi giảm so với năm học trước là 15 cháu do số trẻ trên địa bàn giảm

3. Đánh giá ưu nhược điểm chính trong kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo

*** Ưu điểm**

- Nhà trường đã thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo. Làm tốt công tác duy trì và huy động trẻ ra lớp. Tỷ lệ huy động trẻ độ tuổi Nhà trẻ đạt chỉ tiêu kế hoạch nhà trường và vượt xa chỉ tiêu chung của ngành học 17,1%. Tỷ lệ huy động trẻ độ tuổi Mẫu giáo vượt 5% so với kế hoạch của Phòng

Giáo dục và Đào tạo v. Đảm bảo tốt công tác duy trì sĩ số học sinh đạt 100% từ đầu năm đến cuối năm học. Số học sinh cuối năm học tăng so với đầu năm học là 46 cháu.

II. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

2. Đánh giá chất lượng giáo dục

a. Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

*** Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe :**

- 100% trẻ được chăm sóc và đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động học tập và vui chơi.

- Kết quả nuôi dưỡng :

+ Tỷ lệ trẻ BT về cân nặng: $251/251 = 100\%$

+ Tỷ lệ trẻ SDD nhẹ: $= 0\%$.

+ Tỷ lệ trẻ BT về chiều cao: $251/251 = 100\%$

+ Tỷ lệ trẻ thấp còi $= 0\%$

*** Công tác giáo dục**

- Thực hiện đại trà chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tới 12/12 nhóm lớp đạt 100%. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch điều chỉnh chương trình GDMN trong học kỳ II. Thực hiện tốt các chủ đề giáo dục theo độ tuổi, các chuyên đề mũi nhọn trọng tâm chỉ đạo trong năm học của ngành như Chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm . Tiếp tục thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ năm tuổi đến 02/02 lớp mẫu giáo 5 tuổi ; 100% trẻ được học 2 buổi/ ngày và được ăn bán trú tại trường.

- Kết quả giáo dục như sau :

+ Tỷ lệ chuyên cần toàn trường đạt 98%.

+ Chất lượng giáo dục theo 5 lĩnh vực: Kết quả đánh giá 5 mặt phát triển của trẻ mẫu giáo 5 tuổi 48/48 đạt 100%.

+ Có 100% trẻ phát triển đạt yêu cầu theo hướng dẫn đánh giá chuẩn phát triển trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

+ Có 100% trẻ phát triển đạt yêu cầu theo hướng dẫn đánh giá bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

+ Có 100% trẻ ở độ tuổi Nhà trẻ đạt yêu cầu về đánh giá theo giai đoạn về các chỉ số.

Công tác thao giảng:

- Kết quả kiểm tra chuyên môn dự giờ giáo viên 21/21 đồng chí=100%

- Đã thao giảng cấp trường 2 đợt/ năm với tổng số 41 giờ dự

+ Kết quả xếp loại giờ dạy:

+ Giỏi = 32/41 giờ; đạt 78%

+ Khá = 09/41 giờ ; đạt 22%

+ ĐYC = 0

* Việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36 ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc , đúng quy định

b. Đánh giá những mặt làm tốt và chỉ ra các tồn tại trong các hoạt động giáo dục khác.

*** *Tổ chức các ngày hội, ngày Lễ, hội thi, văn nghệ, vui chơi cho trẻ***

- Trong năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch từng tháng, từng năm học và chỉ đạo CB, GV, NV phối hợp với Phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường và của địa phương để tổ chức có hiệu quả các ngày hội, ngày lễ, hội thi, văn nghệ, vui chơi.... như ngày (Tết trung thu, 20/11, 20/11, 19/5, 1/6).

- Nhà trường đã yêu cầu các nhóm lớp tập văn nghệ và tổ chức thi văn nghệ của cô và trẻ các lớp, sau đó lựa chọn các tiết mục văn nghệ đặc sắc của cô và trẻ để biểu diễn trong các ngày hội, ngày Lễ, hội thi, văn nghệ, vui chơi và tham gia công diễn các hội nghị của nhà trường, địa phương.

- Do dịch bệnh Covid- 19 nên nhà trường hoãn tổ chức Hội thi của trẻ. Tổ chức lễ Hội mùa xuân; Hoạt động trải nghiệm “ Ngày tết Quê em” và Tổ chức “ Đêm giao lưu văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân” ;

- Nhà trường đã phối hợp với Đoàn thanh niên xã tổ chức cho cô và trẻ đi tham quan giới thiệu về các di tích lịch sử của địa phương như: Chùa Hoàng Tân ; tham quan trường Tiểu học. Tổ chức mời nghệ nhân ở địa phương hướng dẫn giáo viên và trẻ làm đồ dùng đồ chơi dân gian...

*** *Những hạn chế***

- Do khuôn viên nhà trường chật hẹp nên việc tạo môi trường cho trẻ hoạt động chưa được phong phú. Giáo viên còn gặp khó khăn khi tổ chức các hoạt động ngoài trời cho trẻ cũng như việc tạo môi trường ngoài lớp học cho trẻ.

* Về việc triển khai thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chuyên đề : Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản thực hiện chuyên đề đến các tổ chuyên môn và giáo viên. Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề theo giai đoạn và theo năm học để triển khai thực hiện.

+ Xây dựng 3 lớp điểm thực hiện chuyên đề là lớp 5 tuổi A; Lớp 5 tuổi B lớp 4 tuổi A; lớp 3 tuổi A.

+ Tạo điều kiện về cơ sở vật chất để các lớp thực hiện chuyên đề như bổ sung các trang thiết bị, tạo môi trường giáo dục, làm bảng biểu tuyên truyền về chuyên đề.

+ Chú trọng đến công tác bồi dưỡng đội ngũ, cử giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn cấp tỉnh, cấp thị xã, tham quan, học hỏi kinh nghiệm trường bạn để rút kinh nghiệm cho bản thân.

+ Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Chuyên đề “ Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2016- 2020” tại trường

+ Làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về thực hiện chuyên đề như trang trí bảng biểu, tranh ảnh có nội dung về chuyên đề.

) *Kết quả triển khai một số nội dung khác

*** *Triển khai nội dung giáo dục Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh***

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã đưa nội dung giáo dục Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chỉ đạo giáo viên lồng ghép trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và được triển khai thực hiện tốt tại các lớp mẫu giáo đặc biệt là lớp mẫu giáo 5 tuổi

*** *Triển khai thực hiện nội dung giáo dục an toàn giao thông:(GDATGT)***

- Thực hiện tốt nội dung giáo dục an toàn giao thông, 100% cán bộ giáo viên chấp hành tốt luật an toàn giao thông không có CB,GV,NV vi phạm, 100% trẻ có ý thức thói quen thực hiện những yêu cầu giáo dục về ATGT theo chương trình Giáo dục mầm non.

- Đã triển khai thực hiện tại địa phương các hoạt động như:

+ Triển khai đầy đủ các văn bản theo quy định

+ Tổ chức tập huấn các kiến thức về luật ATGT đường bộ.

+ Lồng ghép các kiến thức về luật ATGT đường bộ, vào trong các hoạt động của trẻ hợp lý theo chủ đề.

- *Các biện pháp nâng cao chất lượng GDATGT:* Tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức và cam kết ATGT cho CB, GV, NV, phụ huynh trong nhà trường. Tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ việc giảng dạy và tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ về chủ đề ATGT.

*** *Triển khai thực hiện tốt nội dung giáo dục bảo vệ môi trường:***

- Tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp gọn gàng đảm bảo tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho trẻ như: tạo các góc thiên nhiên, vườn rau của bé, trồng nhiều loại rau theo mùa, cho trẻ khám phá, tìm hiểu môi trường xung quanh. Trồng nhiều cây xanh, cây cảnh, cây bóng mát, bố trí các chậu cây xanh, cây cảnh xung quanh trường, khơi thông cống rãnh.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm các nhóm lớp giáo dục cho 100% trẻ có nề nếp, thói quen và kỹ năng bảo vệ môi trường phù hợp với độ tuổi như: vớt rác đúng nơi quy định, tham gia vệ sinh đồ dùng, đồ chơi cùng cô, sắp xếp bàn ghế gọn gàng ngăn nắp.... Các hoạt động đã triển khai thực hiện tại địa phương:

+ Lồng ghép các kiến thức về GDBVMT vào trong các hoạt động của trẻ hợp lý theo chủ đề. Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi về ý thức bảo vệ môi trường.

- *Các biện pháp nâng cao chất lượng GDBVMT*

+ Tổ chức lồng ghép nội dung vào các chuyên đề, hội thi cho cô và trẻ.

+ Thường xuyên tổ chức các đợt vệ sinh môi trường xung quanh, vận động dân cư đóng quanh khu vực trường thường xuyên thu gom, xử lý rác thải bảo vệ môi trường.

+ Tổ chức tốt các giờ dạy có lồng ghép các nội dung về GDBVMT

+ Tăng cường sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho công tác làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

*** *Triển khai thực hiện giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả:***

- Thường xuyên nâng cao nhận thức cho đội ngũ, cho học sinh việc cần thiết phải sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền việc tiết kiệm năng lượng sử dụng như: Tiết kiệm nguồn điện năng, tiết kiệm nước trong sinh hoạt, đưa vào sinh hoạt hợp hội đồng, vào trong các giờ dạy trẻ phù hợp.

- Tập thể cán bộ, viên chức, lao động và học sinh nhà trường thực hiện có nề nếp về sử dụng tiết kiệm điện, nước: Khi ra khỏi phòng tắt cầu dao, ngắt đèn và quạt, không xả nước bừa bãi và không sử dụng nước lãng phí.

****Triển khai thực hiện giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; thực hiện giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, Hải đảo:***

- Triển khai nội dung về giáo dục phòng ngừa ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; giáo dục về tài nguyên môi trường biển, Hải đảo trong trường mầm non; thực hiện giáo dục về Tài nguyên và môi trường biển hải đảo tới toàn thể cán bộ viên chức người lao động và phụ huynh học sinh

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện linh hoạt trong lồng ghép các nội dung giáo dục trẻ ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai tới tất cả các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non mới.

- Phát động trong giáo viên, phụ huynh sáng tác thơ ca, hò vè có nội dung giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

- Giáo viên đã vận dụng lồng ghép nội dung giáo dục tài nguyên và môi trường biển, hải đảo tới trẻ nhẹ nhàng, hợp lý và hiệu quả

**** Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin:***

- Triển khai đề án ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương: Trường có 17 giáo viên đủ điều kiện soạn bài trên máy vi tính.

- 100% CB, GV, NV có chứng chỉ tin học A và B. Tham gia đầy đủ vào các lớp bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên.

- Ứng dụng CNTT vào giảng dạy hiệu quả. Nối mạng Internet cho giáo viên truy cập thông tin, học hỏi kinh nghiệm chăm sóc giáo dục trẻ. Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng điện tử. tổ chức thực hiện hứng thú cho trẻ, đổi mới các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát huy tích cực hoạt động của trẻ.

- Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng điện tử giáo dục trẻ hàng ngày. Sưu tầm hình ảnh sinh động, phù hợp nội dung giáo dục, phát huy tính tích cực của trẻ

**** Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trường học an toàn an ninh trật tự và phòng, chống tai nạn thương tích (theo Thông tư 13/2010/TT-BGD, ngày 15/04/2010) phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho CB, GV, NV học sinh trong trường:***

- Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch trường học an toàn an ninh trật tự và phòng chống tai nạn thương tích trong trường. Hiệu trưởng làm trưởng ban, phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn làm phó ban, bí thư đoàn thanh niên tổ trưởng làm ủy viên.

- 100% CB, GV, NV nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng trường học an toàn an ninh trật tự và phòng chống tai nạn thương tích, phòng

chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho CB, GV, NV học sinh trong trường.

- Đã kiện toàn, củng cố phòng Y tế của nhà trường mua sắm trang thiết bị sẵn sàng xử trí kịp thời với những tai nạn thương tích không may xảy ra trong nhà trường.

- Nhà trường đã trực tiếp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống tai nạn thương tích, trường học an toàn trong từng nhóm lớp.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích như thông qua các góc tuyên truyền ở trường, ở lớp.

- Phối hợp với Trạm y tế xã vận động cha mẹ học sinh tham gia tích cực tháng hành động vì trẻ em, tháng an toàn giao thông.

- Huy động các thành viên trong nhà trường tham gia các hoạt động can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn thương tích trong trường học.

- Cải tạo môi trường học tập và sinh hoạt an toàn trong phòng, chống tai nạn thương tích như: không để sàn nhà bị ướt nhất là nhà vệ sinh, các cửa ra vào đóng mở phải cài chốt; cắt tỉa, chặt bớt cành cây xanh trong sân trường vào mùa mưa bão; giáo dục cách phòng chống sấm sét trong trường mầm non.

- Khắc phục các nguy cơ thương tích trong trường học, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp: do ngã, hóc sặc, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật, cháy nổ, ngộ độc thức ăn, vật sắc nhọn đâm cắt, xô đẩy nhau, đánh nhau.

- Có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn thương tích ở trường học, có phương án khắc phục các yếu tố, nguy cơ gây tai nạn như không cho xe đi vào trường, đón, trả trẻ đúng giờ.

- Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi giám sát và báo cáo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích .

- Tích hợp phòng chống tai nạn thương tích vào các hoạt động giáo dục.

- 100% CB, GV, NV, học sinh trong trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt, không xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự và tai nạn thương tích, cháy nổ, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm.

**** Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia:***

- Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch, áp dụng các biện pháp tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Tăng cường tự kiểm tra, thực hiện các điều kiện, thu thập minh chứng ứng dụng CNTT, quản lý cơ sở dữ liệu trên phần mềm.

- Nhà trường duy trì và giữ vững trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Tích cực chuẩn bị các điều kiện công nhận lại trường Chuẩn Quốc gia sau 5 năm.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

a. Ưu điểm

- Trong năm học 2019- 2020 nhà trường sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định. Tỷ lệ giáo viên/ lớp đối với lớp Nhà trẻ là 2,3 giáo viên/ lớp. Đối với mẫu giáo là 1,55 giáo viên/ lớp. Đối với lớp mẫu giáo 5 tuổi là: 2 giáo viên/ lớp.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 36 đ/c (trong đó nhân viên hợp đồng trường là 10 đồng chí)

+ Ban giám hiệu: 03 đ/c (biên chế 3 đ/c).

+ Giáo viên đứng lớp: 21 đồng chí (21 đồng chí biên chế)

+ Nhân viên Kế toán: 01 đ/c (biên chế)

+ Nhân viên Y tế: 01 đ/c (Biên chế)

+ Nhân viên Lao công: 03 đ/c (hợp đồng trường)

+ Nhân viên bảo vệ: 03 đ/c (hợp đồng trường)

+ Nhân viên nấu ăn: 04 đồng chí (Hợp đồng trường)

- Trình độ chuyên môn CB,GV,NV đạt chuẩn 25/26 đồng chí đạt 96%. Trong đó trên chuẩn: 21/26 đồng chí; đạt 81%; đạt chuẩn: 4/26= 15%; chưa đạt chuẩn là: 01/21=5%

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Tổng số giáo viên nhà trường là: 21 đồng chí . Trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Luật Giáo dục số 43: 2019/QH14 là 20/21 đồng chí đạt 95%.

+ Số giáo viên có trình độ trên chuẩn là: 17/20= 85%

+ Số giáo viên đạt trình độ chưa đạt chuẩn là: 01/21= 5%

- Số giáo viên dạy giỏi cấp trường là 20/21 đồng chí đạt tỷ lệ 95%

3. Xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên:

* *Kết quả xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng*

+ Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng: Khá

+ Xếp loại chuẩn Phó hiệu trưởng: Khá

* *Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN:*

+ Xếp loại xuất sắc: 03 /21 đồng chí đạt tỷ lệ 14%

+ Xếp loại khá: 17/21 đồng chí đạt tỷ lệ 81 %

+ Xếp loại TB: 01/21 đồng chí đạt tỷ lệ 5%

* *Kết quả đánh giá xếp loại CB,GV, NV cuối năm học:*

+ Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12 /26 đ/c đạt tỷ lệ 46%

+ Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 13/26 đồng chí đạt tỷ lệ 50%

+ Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ: 01/26 đồng chí đạt 4%

Thông tin đại chúng, qua mạng INTERNET...Nhà trường có 3 đồng chí CBQL; 08 đồng chí giáo viên tham gia học tập BDTX qua mạng INTERNET

- Kết quả đánh giá xếp loại BDTX cuối năm học:

+ CBQL: Hoàn thành Chương trình BDTX : 03 đồng chí

+ Giáo viên: - Hoàn thành Chương trình: 20 đồng chí

- Không hoàn thành chương trình BDTX: 01 đồng chí (TS)

6. Kết quả việc triển khai phong trào mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất có 1 đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý....

Trong năm học vừa qua CB, GV nhà trường đã có những đổi mới trong phương chăm sóc, giáo dục trẻ và được áp dụng đạt hiệu quả với 20 sáng kiến. Trong đó có 12 sáng kiến cấp cơ sở và 08 sáng kiến cấp trường. Nhà trường đã có kế hoạch cụ thể trong đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

7. Việc thực hiện công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Thông tư 36/2017 ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Thông tư 36/2017 ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Việc triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế”.

- Nhà trường đã tiến hành rà soát đội ngũ CB, GV, NV. Bố trí sắp xếp CB, GV, NV đúng qui định theo thông tư 06 ngày 16/03/2015 “ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức, số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập”

IV. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỰ PHẠM GẮN VỚI DUY TRÌ HIỆU QUẢ CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC”

1. Cây xanh trong nhà trường:

- Trong năm học vừa qua phụ huynh học sinh đã tặng nhà trường một số cây cảnh, cây xanh và ủng hộ một số ngày công lao động để tạo cảnh quan nhà trường. Nhà trường cũng đã mua bổ sung thêm một số cây cảnh trồng tại khu vực sân trường tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, thân thiện trong nhà trường.

2. Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học:

- Nhà trường đã hợp đồng với công ty cổ phần nước sạch Quảng Ninh lắp đặt nước máy tại 2 điểm trường. Các điểm trường đều được trang bị máy lọc nước để đảm bảo cung cấp đầy đủ nước sạch phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Các hoạt động về vệ sinh môi trường trong nhà trường được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tổng vệ sinh vào chiều thứ 6 hàng tuần. và thực hiện tốt công tác vệ sinh khử khuẩn môi trường trong và ngoài lớp học, khử khuẩn đồ dùng đồ chơi bằng ClominB trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

3. Quản lý học sinh và thực hiện chế độ chính sách cho trẻ.

- Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo và có kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trong trường học. Kết quả 100% trẻ được đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động học tập và vui chơi, không có tai nạn thương tích xảy ra trong năm học, không có hiện tượng bạo lực học đường.

- Nhà trường chăm sóc chu đáo, công bằng với mọi trẻ đặc biệt quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện cho những trẻ có hoàn cảnh khó khăn ra lớp. Tặng quà cho các cháu nhân ngày Tết trung thu và ngày Tết Nguyên Đán

- Nhà trường đã phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh thăm hỏi các cháu ốm đau, các cháu có hoàn cảnh khó khăn và tặng quà tết nguyên đán cho các cháu.

- Trong năm học 2019 - 2020 nhà trường không có trẻ thuộc diện chế độ chính sách

4. Thực hiện công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư 36 ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc, đúng qui định việc công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư 36 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

V. VỀ CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC.

1. Công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Tham mưu với Ban chỉ đạo Phổ cập xã thành lập đoàn tự kiểm tra điều kiện thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi vào đầu năm và tự kiểm tra đánh giá kết quả vào cuối năm. Từ năm 2012 đến nay nhà trường luôn duy trì và giữ vững và nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

+ Số trẻ 5 tuổi trên địa bàn xã là 53 cháu đã ra lớp học 53 cháu đạt tỷ lệ 100%

+ Số lớp 5 tuổi: 02 lớp

+ Số trẻ 5 tuổi có hộ khẩu trên địa bàn học tại trường: $44/53 = 83\%$. Số trẻ 5 tuổi học tại trường bạn: $09/53$ cháu đạt: 17%

+ Số trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày: $53/53$ trẻ = 100% .

+ Số trẻ 5 tuổi được ăn tại trường: $53/53$ trẻ = 100% .

+ Số trẻ 5 tuổi được hưởng chế độ chính sách theo quy định: Không

- Nhà trường trang bị đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ các lớp 5 tuổi đảm bảo theo Thông tư số 02/2010/TT-BGD&ĐT; Thông tư số 34/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA, KIÊN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP.

- Trường đã đạt chuẩn Quốc gia vào tháng 11 năm 2013. Trong các năm tiếp theo nhà trường tiếp tục củng cố hệ thống trường lớp đảm bảo các tiêu chí đề nghị công nhận lại trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2021

- Trường có tổng số 12 phòng học trong đó 07 phòng kiên cố đạt 58% . Còn 5 phòng học tạm

VII. CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA.

- 100% giáo viên được kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn hàng tháng

- Tổng số giáo viên được thanh kiểm tra: $21/21$ đồng chí đạt 100%

- Kiểm tra toàn diện $21/21$ đ/c GV. Kết quả xếp loại như sau:

+ Xếp loại tốt : $13/21$ đồng chí đạt 62%

+ Xếp loại khá : $07/21$ đồng chí đạt 33%

+ Xếp loại ĐYC : 01 đồng chí đạt: 5%

- Kiểm tra nhân viên: 06 đồng chí (kế toán 01; Y tế 01; Nấu ăn 04) kết quả xếp loại :

- + Xếp loại tốt : 05 đồng chí
- + Xếp loại khá : 01 đồng chí
- + Tiến hành thăm lớp, dự giờ thường xuyên có báo trước.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch: Kiểm tra cơ sở vật chất phục vụ bán trú, việc đảm bảo VSATTP; Kiểm tra hoạt động của bộ phận nuôi dưỡng, chăm sóc, kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng; Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Phó hiệu trưởng; Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo; Kiểm tra các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Kiểm tra công tác tài chính, tài sản và công tác kế toán; công tác thiết bị dạy học trong nhà trường; Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư hành chính; Kiểm tra công tác kiểm kê, bảo quản thiết bị đồ dùng. ...

- 100% GV thực hiện đúng quy chế chuyên môn và quy định của ngành.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong năm học vừa qua nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.
- Đánh giá ưu, nhược điểm, bài học rút ra qua công tác thanh, kiểm tra.

*** Ưu điểm:**

+ Nhà trường đã thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá giáo viên, nhân viên. 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra đánh giá đúng với năng lực. Kết quả đánh giá chính xác, khách quan.

*** Tồn tại:**

+ Một số cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm tra chưa được tập huấn về công tác kiểm tra nên chưa có nhiều kinh nghiệm.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Hàng năm nhà trường khắc phục cơ sở vật chất để huy động trẻ ra lớp. Ngay từ đầu năm học 2019-2020 nhà trường đã tiến hành sửa chữa trang thiết bị đồ chơi ngoài trời, sửa chữa đường điện, làm một số bảng biểu phục vụ cho công tác tuyên truyền sửa chữa bàn ghế học sinh, sửa chữa hệ thống vệ sinh khu Trung Tâm.

- Mua sắm đầy đủ đồ dùng trang thiết bị cho dạy và học cũng như phục vụ sinh hoạt của trẻ tại trường như các đồ dùng dụng cụ phục vụ cho công tác bán trú...

- Mua đồ dùng phục vụ bán trú như: tủ sấy bát 30.030.000đ; máy xay thịt 9.320.000đ. Mua bạt dù che nắng: 46.760.000đ; Mua máy in 13.695.000đ; mua máy vi tính để bàn 14.968.000. Thảm cỏ nhân tạo cho sân chơi thôn 5: 22.000.000đ. Làm các bảng biểu 17.854.000đ. Thay thế cửa nhôm các lớp học thôn 5: 28.864.000đ. Mua 2 điều hòa: 25.600.000đ. Mua giá để đồ dùng các lớp học 10.116.000đ. Ngoài ra nhà trường còn mua sắm bổ sung đồ dùng, dụng cụ cho các nhóm lớp, sửa chữa đường điện, nước, vệ sinh.....

- Tổng kinh phí được trang cấp năm 2020: 3.330.000.000đ. Trong đó:

+ Lương và các khoản theo lương: 2.630.000.000đ

+ Kinh phí chi hoạt động thường xuyên: 700.000.000đ

IX. CÔNG TÁC ĐẢNG TRONG TRƯỜNG HỌC

- Tổng số đảng viên 10 đồng chí. Chính thức 10 đồng chí. Trong năm học 2019- 2020 số đảng viên của nhà trường không tăng. Hiện nay nhà trường đang

theo dõi, giúp đỡ 2 quần chúng để bồi dưỡng được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

X. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

- Nhà trường đã phát huy hiệu quả các nguồn lực để làm tốt công tác XHHGD. Trong năm học 2019- 2020 đã huy động đóng góp XHH để lắp đặt điều hòa cho các lớp học theo Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 17 tháng 07 năm 2019 về việc phê duyệt chủ trương cho các trường trên địa bàn thực hiện kế hoạch huy động đóng góp tự nguyện để tăng cường CSVC cho năm học 2019-2020 và năm học 2020- 2021

XI. CÔNG TÁC THI ĐUA -KHEN THƯỞNG

*** Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua**

- Phát huy những kết quả đã đạt được của năm học trước, năm học 2019-2020 nhà trường chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh về “ Nâng cao chất lượng công chức, viên chức và đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững”; “ Quyết liệt đổi mới, thiết thực và hiệu quả; lấy học sinh làm trung tâm; thi đua dạy tốt, học tốt, quản lý tốt”

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Thực hiện tốt các nội quy, Quy chế, Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- 100% các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học. Thực hiện tốt chủ đề năm của tỉnh và Chủ đề năm học.

- 100% CB,GV,NV không vi phạm pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo

- 100% CB,GV,NV thực hiện tốt cuộc vận động “ Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Áp dụng phù hợp với bậc học mầm non, bằng tấm lòng yêu thương và trách nhiệm của người mẹ thứ hai của trẻ, phấn đấu vươn lên vượt mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học trong năm không có trường hợp nào vi phạm quy chế chuyên môn,vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia học tập Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước.... trong đợt sinh hoạt chính trị hè (tổ chức thảo luận theo từng tổ và viết thu hoạch cá nhân sau đợt học).

- Tuyên truyền sâu rộng về chủ đề năm học và nội dung các cuộc vận động dưới hình thức: Làm pa nô tuyên truyền, họp phụ huynh, báo cáo tham mưu với lãnh đạo ngành và lãnh đạo Đảng uỷ, chính quyền địa phương về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và tranh thủ sự quan tâm của xã hội.

- Tổ chức phát động cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động, hình thức: Cam kết phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm của lớp, giáo viên với tổ công tác, giáo viên, ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể với nhà trường

+ Kết quả : 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (3/3 tổ công tác) cam kết thi đua, 100% phụ huynh học sinh cam kết phối hợp thực hiện tốt, nội qui, quy chế phối hợp trong nhà trường. 100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động không có biểu hiện giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo, chuẩn đạo đức nghề nghiệp.

- Nhà trường đã chỉ đạo CB, GV, NV toàn trường cùng tham gia và hưởng ứng tích cực vào phong trào thi đua " *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*". Bằng việc làm cụ thể đó là: Tổ chức tốt công tác tuyên truyền vận động sự ủng hộ đóng góp nhân lực, cơ sở vật chất của Phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể (đoàn thanh niên...) để xây dựng, cải tạo môi trường sinh hoạt học tập cho cô và trẻ trong nhà trường như: tổ chức cho đoàn thanh niên nhà trường kết hợp với hội cha mẹ học sinh nhà trường lao động, dọn vệ sinh tạo cảnh quan cho nhà trường. Huy động phụ huynh ủng hộ cây xanh, cây cảnh, để tạo khuôn viên, cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, đảm bảo phù hợp với đặc thù của trẻ ở trường mầm non. Hội đồng nhà trường đoàn kết, thân thiện, giúp đỡ nhau. Trẻ đã có kỹ năng tự phục vụ, nề nếp thói quen vệ sinh, tự tin bày tỏ cảm xúc ý kiến cá nhân, mạnh dạn trong giao tiếp, thân thiện, chia sẻ hợp tác với bạn bè, lễ phép với người lớn tuổi. Tích cực trong hoạt động vui chơi và học tập. Nhà trường đã đưa trò chơi dân gian, bài hát dân ca, câu đố vào các lễ hội Mầm non.

- Nhà trường đã tổ chức đánh giá, xếp loại, đề xuất, khuyến khích, động viên, khen thưởng kịp thời cho cán bộ, giáo viên vào cuối học kỳ I và cuối năm học theo hướng dẫn của ngành. Tuy nhiên trong năm học 2019- 2020 nhà trường có 01 đồng chí giáo viên là đảng viên bị kỷ luật ở hình thức khiển trách do vi phạm chính sách dân số)

*** Kết quả thi đua cuối năm: Dự tuyển các danh hiệu**

- Danh hiệu tập thể:

+ Trường dự tuyển danh hiệu: TTLĐTT

- Danh hiệu cá nhân:

+ CSTĐCS: 04 Đ/c

+ Giáo viên giỏi cấp trường: 20/21 đ/c

+ LĐTT: 25/26 đồng chí.

- Đề nghị khen: Không (do nhà trường có giáo viên sinh con thứ 3)

ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Kết quả nổi bật, điểm mới so với năm học trước

- Năm học 2019- 2020 trường mầm non Hoàng Tân có rất nhiều cố gắng hoàn thành tốt các Nghị quyết mà Hội nghị cán bộ viên chức đề ra.

- Bám sát nhiệm vụ năm học của ngành. Triển khai chỉ đạo và thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết cấp trên. Vượt chỉ tiêu số lượng so với kế hoạch phòng giao.

- Huy động trẻ (3-5) tuổi ra lớp đạt 98,3% (so với Kế hoạch nhà trường tăng 0,3% ; so với chỉ tiêu chung của ngành tăng 5%)

- Huy động trẻ (0- dưới 3 tuổi) đạt 46,1%(đạt chỉ tiêu Kế hoạch nhà trường . So với chỉ tiêu chung của ngành tăng 17%)

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động có nề nếp và đạt hiệu quả cao, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, triển khai các công văn chỉ đạo của các cấp kịp thời tới cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Chỉ đạo tập thể đoàn kết, thống nhất thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghiêm túc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua do các cấp, các ngành, địa phương phát động.
- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, chăm sóc- giáo dục trẻ đạt kết quả cao.
- Vệ sinh môi trường sạch sẽ, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, tạo môi trường thân thiện cho trẻ trong các hoạt động. Tạo được cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp hơn qua việc xây dựng hệ thống vườn trường và khuôn viên.
- Tích cực làm đồ dùng đồ chơi tự tạo phục vụ các hoạt động học tập, vui chơi cho trẻ.
- Công tác chăm sóc nuôi dưỡng đạt hiệu quả, tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân và thấp còi giảm còn 0%
- Công tác bồi dưỡng đội ngũ được thực hiện tương đối tốt. Chất lượng đội ngũ được ổn định và từng bước nâng lên. Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường là 20/21 đồng chí đạt 95%

II. Những khó khăn, hạn chế

1. Những vấn đề còn khó khăn, hạn chế

- Trong năm học 2019- 2020 nhà trường còn có giáo viên là đảng viên vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình do sinh con thứ 3
- Nhà trường còn gặp khó khăn trong công tác nhân sự đối với bộ phận bảo vệ và nấu ăn do đó phải tuyển 01 nhân viên nấu ăn của trường chưa qua đào tạo.
- Công tác thu nộp các khoản tiền của phụ huynh còn chậm, đặc biệt là thu nộp tiền ăn.
- Số học sinh ăn bán trú hàng ngày thiếu ổn định nên khó khăn cho nhà trường trong việc đăng ký thực phẩm.
- Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời chưa được phong phú, sân chơi hẹp nên không bố trí được nhiều đồ dùng, đồ chơi ngoài trời.
- Một số giáo viên khả năng linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ còn hạn chế.
- Một số Sáng kiến kinh nghiệm của giáo viên được áp dụng song chưa được nhân rộng do hiệu quả chưa cao.
- Kinh phí đầu tư sửa chữa, cải tạo, tăng cường cơ sở vật chất còn khó khăn. Nhà trường chưa có phòng máy KiSmat cho trẻ tiếp cận với công nghệ thông tin và học ngoại ngữ.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế

- Do nhận thức của giáo viên còn hạn chế
- Do khuôn viên nhà trường hẹp nên việc tạo môi trường học tập cho trẻ chưa được phong phú.
- Do một số giáo viên chưa tích cực trong công tác tìm tòi, nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân.

- Do nhận thức của một bộ phận phụ huynh còn ỷ lại vào nhà trường. Một số phụ huynh điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn.
- Nguồn ngân sách hạn hẹp

3. Những giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tới

- Tăng cường hơn nữa về công tác giáo dục tư tưởng đến CB, GV, NV về việc thực hiện chính sách dân số cũng như các chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.
- Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền trong nhà trường đến các bậc phụ huynh về các khoản thu nộp trong nhà trường, đặc biệt là thu tiền ăn cho trẻ để thực hiện công tác thu nộp đúng kế hoạch. Làm tốt công tác phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, để huy động trẻ ra lớp.
- Đẩy mạnh công tác PCGDMNCTNT-XMC
- Tiếp tục cải tạo vườn trường để tạo môi trường xanh, sạch đẹp cho trẻ trong các hoạt động.
- Tăng cường công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và giảng dạy. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học thêm vi tính, đàn, nhạc để nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng sử dụng đàn nhạc, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. trong nhà trường.
- Đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN và kế hoạch thực hiện chuyên đề Hội thi
- Tham mưu với các cấp quản lý tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho nhà trường

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC: 2019- 2020

I. NHỮNG NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.
2. Nâng cao chất lượng đội ngũ.
3. Tích cực tham mưu và bổ sung CSVC đảm bảo các tiêu chí đề nghị công nhận lại trường Chuẩn Quốc gia sau 5 năm
4. Đổi mới phương pháp quản lý.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác huy động trẻ ra lớp; Phổ cập GDMNTENT và xóa mù chữ. Công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục và công nhận lại trường MN đạt chuẩn Quốc gia.

***Công tác phát triển số lượng:**

- Bám sát vào chỉ tiêu chung của ngành giao. Đảm bảo duy trì các chỉ tiêu huy động trẻ mà nhà trường đã đạt được.

*** Về quy mô nhóm lớp:**

- Kế hoạch vẫn duy trì 12 nhóm lớp
- + Lớp MG 5 tuổi: 03 lớp
- + Lớp MG 4 tuổi : 03 lớp
- + Lớp MG 3 tuổi : 03 lớp
- + Nhà trẻ: 03 nhóm lớp.

- Tổ chức cho trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%.

*** Công tác PCGDMTENT- PCXMC**

- Tiếp tục duy trì, giữ vững, nâng cao chất lượng thực hiện PCGDMTENT năm 2019. Thực hiện tốt công tác Phô cập xóa mù chữ.

*** Công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục và công nhận lại trường Chuẩn Quốc Gia**

- Làm tốt công tác tham mưu tới các cấp, các ngành đầu tư CSVC đảm bảo tốt các tiêu chí trường Chuẩn Quốc gia để đề nghị công nhận lại vào tháng 10 năm 2021

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác Kiểm định chất lượng giáo dục để được đề nghị đánh giá ngoài vào tháng 10 năm 2021

2. Chất lượng giáo dục và đào tạo:

a. Chăm sóc nuôi dưỡng:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về mọi mặt, không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- Tổ chức cân, đo, chắm kênh trên biểu đồ tăng trưởng cho trẻ theo đúng quy định. Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ 1 năm 2 lần.

- Đảm bảo tỷ lệ:

* Về cân nặng: Phần đầu cuối năm học đạt

+ Trẻ Bình thường đạt 99% trở lên

+ Trẻ suy dinh dưỡng: dưới 1%.

Phần đầu cuối năm học giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng so với đầu năm học ít nhất là 2%

* Về chiều cao:

+ Trẻ có chiều cao BT: 99% trở lên

+ Trẻ thấp còi độ 1: dưới 1%.

Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ thấp còi so với đầu năm học 2%.

b. Chất lượng giáo dục

+ Tỷ lệ Bé Chăm đạt 99% .

- 100% trẻ được đánh giá theo giai đoạn và đánh giá cuối độ tuổi. 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và đánh giá chất lượng cuối năm học.

c. Chất lượng giảng dạy:

- Thực hiện đúng, đủ chương trình theo quy định của ngành chỉ đạo, không cắt xén. Giáo viên sư tâm và có đầy đủ đồ dùng khi lên lớp, không dạy chay.

- 100% các lớp thực hiện chương trình Giáo dục mầm non được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư 28 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công tác thao giảng; chuyên đề; Hội thi: Thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch.

- Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ.

3. Công tác xây dựng đội ngũ:

- Không ngừng đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc.

- Tạo điều kiện để bồi dưỡng đội ngũ về chuyên môn, lý luận chính trị. Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng sử dụng đàn và thiết kế bài giảng điện tử.

- Thực hiện tham mưu kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách cho đội ngũ.
- Bồi dưỡng cho giáo viên tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở năm học 2020- 2021

4. Xây dựng cơ sở vật chất - tài chính:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo chăm lo cơ sở vật chất trường học cho trường học đảm bảo đảm được các tiêu chí để đề nghị công nhận lại Trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia và Đánh giá ngoài về công tác Kiểm định chất lượng giáo dục.
- Tích cực đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo đề án đã được phê duyệt, tuyên truyền mạnh mẽ sâu rộng các chủ trương chính sách giáo dục của Đảng và Nhà nước, tạo ra sự đồng thuận thông cảm chia sẻ khó khăn với trường.
- Phối kết hợp với các Ban ngành, đoàn thể địa phương, hội cha mẹ học sinh trường, nhân dân địa phương để làm tốt công tác huy động các nguồn lực chăm lo xây dựng CSVC cho trường học, đảm bảo các chỉ tiêu thi đua.
- Sử dụng Ngân sách nhà nước đúng mục đích, hiệu quả; sử dụng các loại quỹ đúng quy định. Niêm yết, công khai nghiêm túc.

5. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Thực hiện tốt các văn bản pháp quy, pháp luật về GDMN. Thực hiện tốt chủ đề năm của tỉnh; của ngành
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính trong nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch đầy đủ.
- Quản lý giáo viên, nhân viên về ngày giờ công, quản lý quy chế chuyên môn. Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong nhà trường.
- Thực hiện kiểm tra đánh giá CB,GV,NV theo tháng, học kỳ và đánh giá xếp loại cuối năm. Kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; Những giáo viên thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.
- Dự giờ theo quy định - Kiểm tra toàn diện theo kế hoạch.
- Kiểm tra giám sát 100% CB,GV,NV thực hiện quy chế chuyên môn và quy định của ngành. Kiểm tra toàn diện 100% giáo viên. nhân viên.
- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nghiêm túc, kịp thời để giúp cho các hoạt động của nhà trường có kỷ cương, nề nếp

6. Công tác tham mưu phối hợp:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng mua sắm đủ các trang thiết bị cho dạy và học. Làm tốt công tác XHH giáo dục lắp đặt điều hòa cho các lớp trong năm học 2020- 2021
- Coi trọng và duy trì quan hệ tốt với các ban ngành đoàn thể, hội cha mẹ học sinh...
- Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp các ngành, phối hợp để làm tốt công tác huy động các nguồn lực chăm lo xây dựng CSVC cho trường.
- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc hiệu quả các cuộc vận động. Tham gia tích cực các phong trào của địa phương, tham gia dự các cuộc thi do cấp trên phát động. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

III. ĐỀ NGHỊ:

1. Đối với Bộ giáo dục

- Quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho giáo dục Mầm non; quan tâm hơn nữa về chế độ chính sách cho giáo viên

2. Đối với Sở giáo dục

- Sở tiếp tục đầu tư trang bị thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề, phục vụ công tác dạy và học cho các trường Mầm non.

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề, hội thi để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường Mầm non được trao đổi, học tập nâng cao chất lượng công tác quản lý và giảng dạy.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên được tham quan, học tập mô hình tiên tiến của các trường bạn trong nước để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm.

3. Đối với Phòng giáo dục

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí, trang cấp đồ dùng trang thiết bị phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ tốt hơn.

4. Đối với địa phương

Đề nghị Lãnh đạo địa phương chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, công an phối hợp chặt chẽ với nhà trường để huy động trẻ ra lớp, đảm bảo an toàn - an ninh trật tự trường học.

Trên đây là những kết quả năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020- 2021 của trường Mầm non Hoàng Tân. Rất mong sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo để nhà trường đạt kết quả cao hơn trong năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (B/c- UBND xã (B/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Vân